

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày: 11-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lê Biên

Ông Nguyễn Hữu Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Việt A; sinh năm 1980 tại xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Huy Lịch và bà Đinh Thị My (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15-4-2014 bị TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 10-5-2016, đã thi hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự, bị bắt tạm giữ ngày 06-5-2020 sau đó chuyển tạm giam hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

2. Trần Duy L; sinh năm 1997 tại xã Trung Đông, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 4, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy Lâm và bà Bùi Thị Tám; có vợ là Nguyễn Thị Thùy Linh; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 07-5-2020 sau đó chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 06-5-2020, tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ trên đường thuộc Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định phát hiện tại nhà Đỗ Việt A đang tụ tập đông người có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra nhà Đỗ Việt A thì có 01 nam thanh niên từ trong nhà Đỗ Việt A chạy ra ngoài bỏ trốn, lúc này tại nhà Đỗ Việt A có 05 người gồm có: Đỗ Việt A, Đỗ Quốc Đ, Trần Văn Tân, Trần Bá Lệnh và Nguyễn Văn Chuân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ trên giường trong buồng ngủ nhà V01 đoạn ống thủy tinh dài khoảng 7cm, một đầu có ống hình cầu, bên trong bề mặt hình cầu có bám dính tinh thể rắn màu trắng được niêm phong theo quy định, ký hiệu M; 01 mảnh giấy màu trắng có kích thước khoảng 3 x 3 (cm), trên bề mặt mảnh giấy có bám dính chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu M1; 01 mảnh giấy bạc có kích thước khoảng 2 x 6 (cm), trên bề mặt mảnh giấy bạc có nhiều vết cháy đen Việt Anh, Đ, Tân, Chuân, Lệnh đều khai đó là mảnh giấy bạc mà Đ, Tân, Chuân và Lệnh vừa dùng để sử dụng Heroine được niêm phong ký hiệu M2; 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, được thu giữ trong túi quần dài bên phải phía trước Tân đang mặc, Tân khai nhận đó là 01 gói heroine Tân vừa mua của V với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng cho bản thân, được niêm phong ký hiệu M3. Ngoài ra còn thu giữ của Đỗ Việt A: 02 điện thoại di động đã cũ, 01 xe máy biển kiểm soát: 18B1-30295; 01 bình thủy tinh cao khoảng 25 cm có gắn đầu ống hút bằng nhựa; 03 bật lửa gas, 01 bình gas mini có gắn đầu khò. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Việt Anh, Đ, Tân, Chuân, Lệnh. Khám xét nơi ở của Đỗ Việt A không thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 487/GĐKTHS ngày 08-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống hình cầu của 01 ống thủy tinh màu trắng dài khoảng 07 cm có đầu ống hình cầu được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: Không xác định được khối lượng.

- Mẫu bột màu trắng bám dính trên mảnh giấy màu trắng kích thước khoảng 3 x 3(cm) được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M1: Không xác định được khối lượng.

- Có tìm thấy thành phần chất ma túy (dạng vết) bám dính trên 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước khoảng 2 x 6(cm), trên bề mặt mảnh giấy bạc có nhiều vết cháy màu đen, được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M2: Không xác định được khối lượng.

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy nhỏ màu trắng được niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M3: 0,018 gam.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Trần Bá Lệnh, Trần Văn Tân, Nguyễn Văn Chuân, Đỗ Quốc Đ, Đỗ Việt A để giám định (ký hiệu lần lượt từ T01 đến T05)

Tại bản kết luận giám định số 489/GĐKTHS ngày 12-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Có tìm thấy thành phần Methamphetamine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T04 gửi giám định (Đỗ Quốc Đ);

- Có tìm thấy thành phần Methamphetamine, Codeine, Morphine, 6-Monoacetylmorphine trong 03 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T02 (Trần Văn Tân), T03 (Nguyễn Văn Chuân), T05 (Đỗ Việt A);

(Codeine, Morphine, 6-Monoacetylmorphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu);

- Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T01 (Trần Bá Lệnh).

Kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra đã kết luận: Khoảng 19h45' ngày 06-5-2020 Đỗ Quốc Đ, Trần Văn Tân, Nguyễn Văn Chuân, Trần Bá Lệnh gặp nhau và cùng nhau bàn bạc, thống nhất góp tiền để đến nhà Đỗ Việt A ở xã Trục Chính, huyện Trục Ninh mua ma túy rồi cùng nhau sử dụng. Sau đó, Đ góp 300.000 đồng, Lệnh, Chuân mỗi người góp 200.000 đồng, tổng cộng là 700.000đ đưa cho Đ cầm, còn Tân không góp tiền rồi cả bọn đến nhà Việt Anh. Khi đó, tại nhà Vcó Việt Anh, Long và Sáng. Long đang ngồi chơi còn Vvà Sáng đang sử dụng ma túy trong buồng. Khi nhóm Đ đến, Vbảo Long ra mở cổng, sau đó Đ, Tân, Chuân, Lệnh đi vào trong buồng gặp Vthì Sáng ra về. Đ bảo Vbán cho nhóm của Đ 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy đá và 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) Heroine. Vnói với Đ, Heroine thì có sẵn còn ma túy đá thì phải chờ. Đ đồng ý và nói với Vcho cả nhóm của Đ sử dụng ma túy tại nhà Việt Anh, Vđồng ý. Đ lấy ra đưa cho V700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), Vnhận tiền rồi gọi Long vào buồng và bảo Long đưa cho V01 gói Heroine. Long lấy gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng cất giấu trong hộp sấp ra đưa cho Việt Anh, Vnhận gói Heroine và đưa cho Long 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Long cầm tiền rồi đi ra phòng khách. Vđưa cho Đ gói Heroine. Sau đó, Vdùng bật lửa hơi nóng ma túy đá trong bình (Số ma túy mà Vvà Sáng sử dụng chưa hết) rồi mời cả nhóm Đ, Tuân, Chuân, Lệnh sử dụng cùng. Tiếp đó, Đ mở gói Heroine vừa mua của Vđổ lên tờ giấy bạc màu trắng rồi dùng bật lửa ga hơi nóng và cùng Tân, Chuân sử dụng (Vvà Lệnh không sử dụng). Sau khi sử dụng gần hết số heroine thì Tân hỏi mua của Vmột gói Heroine 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) mục đích để Tân mang về sử dụng riêng cho bản thân. Tân đưa cho V200.000 đồng, Vnhận tiền rồi gọi Long vào trong buồng và bảo Long đưa cho Vmột gói heroine, Long lấy trong hộp sấp ra một gói Heroine gói bằng giấy màu trắng đưa cho Việt Anh. Vnhận gói Heroine của Long đưa rồi để trên giường ngay trước mặt Tân; Vđưa cho Long 200.000 đồng của Tân, Long cầm tiền rồi đi ra phòng khách nhà Việt Anh. Tân cầm gói Heroine và cho vào trong túi quần bên phải của Tân rồi tiếp tục ngồi sử dụng Heroine với Đ, Chuân. Sau đó thì tổ công tác của Cơ quan Công an đến kiểm tra, Long thấy vậy đã bỏ chạy ra ngoài.

Ngày 07-5-2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, ghi lời khai đối với Trần Duy L. Tại Cơ quan điều tra, Trần Duy L đã khai nhận hành vi cùng với Đỗ Việt A bán ma túy cho nhóm Đ và Tân phù hợp với lời khai của Việt Anh, Đ, Tân, Chuân, Lệnh. Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Duy L.

Cơ quan điều tra tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Trần Duy L để giám định (Ký hiệu T6). Tại bản kết luận giám định số 490/GĐKTHS ngày 12-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Có tìm thấy thành phần Methamphetamine, Codeine, Morphine, 6-Monoacetylmorphine trong mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T6.

Về nguồn gốc số ma túy đá của Đỗ Việt A đã sử dụng và số heroine của Đỗ Việt A và Trần Duy L đã bán cho nhóm của Đ và Tân; Đỗ Việt A khai nhận: Toàn bộ số ma túy là do Vmua của một thanh niên tên Trường vào chiều ngày 04-5-2020 với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tại khu vực gần công ty YAMAHA, xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Vchỉ biết Trường nhà ở thành phố Nam Định, qua bạn bè xã hội giới thiệu không biết họ tên, lai lịch địa chỉ của Trường. Sau khi mua được ma túy đá và Heroine của Trường, Vmang về chia nhỏ ra để sử dụng dần và bán lẻ cho các đối tượng nghiện. Quá trình sử dụng ma túy đá và heroine tại nhà, Vcho một số bạn nghiện cùng sử dụng, trong đó có Long và Sáng.

Đối với Trần Duy L khai thường xuyên đến nhà Vở và sinh hoạt, có sử dụng ma túy; Tối ngày 06-5-2020 Vđưa số ma túy chưa sử dụng hết cho Long cất giữ để bán lại cho khách kiếm lời. Khi nhóm Đ đến nhà Vhỏi mua ma túy thì Vbảo Long lấy ma túy đưa cho Vbán cho nhóm của Đ và sau đó còn một gói Heroine Vbảo Long đưa cho Vbán cho Tân. Vđã lấy tiền bán ma túy cho nhóm Đ là 700.000 đồng và Tân là 200.000 đồng đưa cho Long, tổng cộng là 900.000 đồng. Sau đó, khi Cơ quan Công an vào kiểm tra nhà Việt Anh, Long sợ bỏ chạy và làm rơi mất toàn bộ số tiền 900.000 đồng và hộp sáp đựng ma túy.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-P1 ngày 12-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố:

- Đỗ Việt A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS;

- Trần Duy L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS;

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Việt A, Trần Duy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, các bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để các bị cáo có cơ hội sớm trở lại với gia đình và xã hội, bị cáo Đỗ Việt A xin được nhận lại những vật chứng không phải là công cụ, phương tiện, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Việt Anh.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS đối với

Đỗ Việt A; điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS đối với Đỗ Việt A; điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS đối với Trần Duy L.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đỗ Việt A, Trần Duy L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị tuyên phạt:

Đỗ Việt A từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo phải chấp hành từ 15 đến 16 năm tù, phạt tiền bổ sung từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng;

Trần Duy L từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt tiền bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng;

Về án phí các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Việt A, Trần Duy L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06-5-2020 Đỗ Việt A có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy (Trong đó: Một lần bán heroine cho nhóm của Đỗ Quốc Đ với tổng số tiền là 700.000 đồng, nhóm của Đ đã sử dụng gần hết, số ma túy còn lại chỉ còn bóm dính không xác định được khối lượng và một lần bán cho Trần Văn Tân 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng có tổng khối lượng là 0,018 gam), hành vi của Đỗ Việt A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Ngoài ra, Đỗ Việt A còn có hành vi đồng ý cho Trần Duy L và nhóm đối tượng gồm: Đỗ Quốc Đ, Trần Văn Tân, Nguyễn Văn Chuân cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Đỗ Việt A, hành vi của Đỗ Việt A đã phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS. Đối với Trần Duy L ngày 06-5-2020 có hành vi giúp Đỗ Việt A trong việc 02 lần bán ma túy, hành vi của Đỗ Duy Long đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố và luận tội đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cả cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác, tác hại của ma túy làm xói mòn đạo đức, suy giảm sức khỏe, khánh kiệt kinh tế, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng. Các bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi, háms lòi và do nghiện ngập, chơi bời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm rất nghiêm trọng được thể hiện ở các lần mà các bị cáo đã mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc mới đáp ứng yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[4] Xếp vị trí, vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, hành vi của các bị cáo có liên quan trực tiếp đến nhau, có sự phân công rõ ràng. Bị cáo Đỗ Việt A là người chủ mưu cầm đầu nên giữ vị trí, vai trò đầu vụ, còn bị cáo Trần Duy L với vai trò giúp sức nên giữ vị trí thứ yếu trong vụ án.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Việt A là người có nhân thân xấu: Ngày 15-4-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay đã được xóa án tích nhưng sau khi đi chấp hành hình phạt về bị cáo lại tiếp tục đi mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy có thể cho các bị cáo hưởng mức án như đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Trên cơ sở xem xét cân nhắc giữa các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, nhân thân bị cáo Đỗ Việt A đã một lần bị đưa ra xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, vẫn tiếp tục phạm tội mới về ma túy với mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn, mức độ gây nguy hại cho cộng đồng ngày càng lớn, đối chiếu với các quy định hướng dẫn thi hành BLHS, Hội đồng xét xử thấy, khối lượng Heroine và Methamphetamine mà các bị cáo đã mua bán trái phép tuy ít nhưng các bị cáo lại mua bán nhiều lần, bị cáo V còn cho nhóm của Đỗ Quốc Đ, Trần Văn Tân, Nguyễn Văn Chuân và Trần Duy L sử dụng ma túy tại nhà ở của mình với số lượng nhiều người, nhiều lần. Vì vậy, cần phải quyết định cho các bị cáo Đỗ Việt A, Trần Duy L mức hình phạt nghiêm khắc. Như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng,

cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Các bị cáo mua bán trái phép ma túy với mục đích để kiếm lời, vì vậy cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo để tăng cường áp lực của việc ngăn chặn phòng ngừa, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội.

[8] Xử lý vật chứng: Hai chiếc điện thoại di động đã cũ thu giữ của Đỗ Việt A không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả lại cho bị cáo Vnhung tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu NOUVOLX màu bạc đã cũ trên thân lốc máy có dòng chữ YAMAHA mang biển kiểm soát 18B1-30295 thu tại nhà Đỗ Việt A. Quá trình xác minh xác định chiếc xe máy không nằm trong vật chứng vụ án, hiện nay Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định chưa xác định được người đăng ký chiếc xe này Nguyễn Thị Hoa đang ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra giữ lại chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 487/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, 01 bình thủy tinh cao khoảng 18cm có phần đế bằng nhựa màu đen có thể tháo rời, bên trên có gắn ống hút bằng nhựa màu hồng, trên đỉnh có chỗ để gắn ống thủy tinh. 03 bật lửa gas; 01 bình gas mini có gắn đầu khò và những vật chứng khác đã thu giữ của các bị cáo không có giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) các bị cáo bán ma túy mà có. Khi Cơ quan Công an vào kiểm tra nhà Việt Anh, Long sợ bỏ chạy và làm rơi mất toàn bộ số tiền 900.000 đồng, không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đỗ Việt A;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Duy L.

1. Tuyên bố: Đỗ Việt A và Trần Duy L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Đỗ Việt A phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”;

2. - Xử phạt: Bị cáo Đỗ Việt A 08 (tám) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Đỗ Việt A phải chấp hành hình phạt chung của bản án là 15 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-5-2020.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Duy L 07 năm 6 tháng tù (bảy năm sáu tháng) về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 07-5-2020.

3. Căn cứ khoản 5 Điều 251; khoản 3 Điều 256 BLHS, phạt tiền bị cáo Đỗ Việt A 7.000.000đ, bị cáo Trần Duy L 5.000.000đ đều để sung quỹ Nhà nước;

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015,

Tuyên trả bị cáo Đỗ Việt A một điện thoại di động vỏ màu vàng hồng đã cũ trên bề mặt lưng có dòng chữ Iphone có số IMEI: 353311073671780; một điện thoại di động vỏ màu đen đã cũ trên bề mặt lưng có chữ OPPO có số IMEI: 860646041192674 và IMEI 2: 860646041192666, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 487/GĐKTTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, 01 bình thủy tinh cao khoảng 18cm có phần đế bằng nhựa màu đen có thể tháo rời, bên trên có gắn ống hút bằng nhựa màu hồng, trên đỉnh có chỗ để gắn ống thủy tinh. 03 bật lửa gas; 01 bình gas mini có gắn đầu khò và những vật chứng khác đã thu giữ của các bị cáo.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 64/20 ngày 21-8-2020 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lại Văn Tùng